

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Thẩm phán: Ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: bà Đào Hoàng Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Kháng A L, sinh ngày 08/4/2005, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H 2, xã N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kháng A D, sinh năm 1968 và bà Hồ Thị G, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, ngày 31/12/2021 bị Công an huyện Mường Chà (cũ), tỉnh Điện Biên, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, ngày 20/7/2023 bị UBND thị trấn M, huyện M (cũ), tỉnh Điện Biên, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Tổ chức, xúi dục, lôi kéo người khác gây thương tích”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2025, bị tạm giam từ ngày 08/12/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Kháng A L: Bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Kháng A D, sinh năm 1968; Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2025, Kháng A L nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Messenger từ Giàng A C, cư trú tại bản K, xã P, tỉnh Điện Biên (L quen biết thông qua ứng dụng Facebook), qua trao đổi C và L thống nhất, L sẽ tìm người mua Heroine để C và L mang đi bán, giá 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng)/một bánh. Sau khi bán được Heroine C sẽ chia cho L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/01 bánh. Sau đó, L gọi qua ứng dụng Messenger cho một người nam giới tên S, nhà ở tỉnh Lào Cai mà L quen qua ứng dụng Facebook, qua trao đổi S đồng ý mua 06 bánh Heroine của L với giá 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng)/01 bánh. L và S thỏa thuận, sau khi L chuẩn bị được ma túy thì sẽ thông báo cho S. Sau đó, L gọi qua Messenger thông báo cho C biết việc S đặt mua 06 bánh Heroine. Ngày 01/12/2025, C gọi qua Messenger thông báo cho L biết đã chuẩn bị đủ 06 bánh Heroine, đồng thời bảo L liên hệ hẹn S đến xã N, tỉnh Điện Biên để mua bán ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày L gọi hẹn S, đến ngày 02/12/2025 gặp nhau tại xã N, tỉnh Điện Biên để trao đổi, mua bán ma túy. Khoảng 11 giờ, ngày 02/12/2025, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave α , biển kiểm soát 27V1-106.09 đến trung tâm xã N gặp C. Tại đây, C và L chờ đến khoảng 14 giờ thì S liên lạc và hẹn L đến Nhà nghỉ Ngọc Linh thuộc xã N, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán ma túy. C điều khiển xe mô tô chở L đến nhà nghỉ Ngọc Linh vào phòng 103 thì gặp S cùng 01 người nam giới không quen biết. Khi gặp nhau L và C kiểm tra tiền do S mang đến. Sau khi kiểm tra tiền xong C bảo S, L và người nam giới đi cùng S đến khu vực bản Hin 2, xã N, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán ma túy. C và L mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi trước, còn S và 01 người nam giới còn lại điều khiển xe ô tô bán tải màu trắng đi theo sau. Khi đến bản Hin 2, xã N, L và S dừng xe lại chờ, còn C điều khiển xe đi xuống khu vực bờ suối. Khoảng 5 phút sau C đi bộ quay lên đưa cho L 01 áo khoác màu xám, bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng 06 bánh Heroine. Sau đó, C và người nam giới đi cùng S cùng nhau xuống khu vực bờ suối để giao nhận tiền, còn L và S đi bộ lên đường để kiểm tra ma túy. L mở áo khoác lấy ma túy từ trong túi nilon ra cho S kiểm tra. S lấy một bánh Heroine ra dùng chìa khóa chọc vào bên trong để kiểm tra chất lượng ma túy. Kiểm tra xong S cho 6 bánh ma túy vào túi nilon, gói trong áo khoác và để xuống đất cạnh vị trí L đang đứng. Hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi L, C, S và 01 người nam giới đang trao đổi mua bán ma túy thì bị tổ công tác do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với lực lượng chức năng đến kiểm tra. S và 01 người nam giới lên xe ô tô điều khiển bỏ chạy trốn thoát, C chạy vào rừng trốn thoát. Tổ công tác bắt được Kháng A L, thu giữ trong 01 chiếc áo khoác cạnh vị trí L đang đứng 01 túi nilon màu

xanh bên trong có 06 bánh Heroine, có tổng khối lượng 1.839,51 gam.

Kết luận giám định số 1196/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Kết luận: Vật chứng gửi giám định có tổng khối lượng 1.839,51 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSDBN-P1 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Kháng A L để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kháng A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, và năm 2025. Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, và năm 2025, xử phạt bị cáo Kháng A L mức án 20 năm tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, và năm 2025 đối với bị cáo Kháng A L.

- * Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy: 1.833,81 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 06 phần vỏ giấy bạc mặt ngoài được dán kín bằng băng dính trong suốt, 01 túi nilon màu xanh còn lại sau giám định, các mảnh nilon màu trắng, giấy chống ẩm màu trắng, màu vàng (dùng để gói vật chứng ban đầu) cùng các hộp niêm phong, 01 chiếc áo khoác màu xám, đã cũ đã qua sử dụng là vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax màu xám, mặt sau điện thoại bị vỡ bên trong có sim số 0969389805, đã cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, thu giữ của Kháng A L, bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho ông Kháng A D: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE α ; màu sơn: đen, xanh, bạc; số máy: JA 39E-2675859; số khung: RLHJA392XNY178871; biển kiểm soát 27V1-106.09; dung tích xi lanh 109 cm³; sản xuất năm 2022; xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong, kèm theo chìa khóa xe,

- * Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Kháng A L không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, trả lại chiếc xe máy cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không bổ sung gì vào bài bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông kháng A D không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo trình bày, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Cuối tháng 11/2025, Kháng A L được Giàng A C gọi bằng Messenger rủ tìm người mua heroin để cùng bán với giá 75 triệu đồng/bánh, L được hứa chia 10 triệu đồng cho mỗi bánh bán được. L gọi Messenger trên điện thoại để liên hệ với người đàn ông tên S ở Lào Cai và thỏa thuận bán 06 bánh heroin với giá 75.000 đồng/bánh. Các đối tượng liên lạc với nhau bằng ứng dụng Messenger trên điện thoại và trao đổi việc mua bán ma túy và hẹn địa điểm giao dịch.

Ngày 01/12/2025, C gọi điện qua Messenger thông báo đã chuẩn bị đủ ma túy và hẹn giao dịch tại xã N, tỉnh Điện Biên. Ngày 02/12/2025, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 27V1-106.09 đến trung tâm xã N gặp C. Sau đó, L tiếp tục sử dụng xe mô tô để cùng C di chuyển đến Nhà nghỉ Ngọc Linh gặp S nhằm thực hiện việc mua bán ma túy.

Sau khi kiểm tra tiền do S mang đến, bị cáo, C và người mua ma túy tiếp tục di chuyển đến khu vực bản Hin 2, xã N để mua bán ma túy. Tại đây, C đưa cho L 01 áo khoác màu xám, bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 06 bánh heroin để giao cho S kiểm tra, sau khi S kiểm tra chất lượng ma túy xong các bên đang trao đổi mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang tổ công tác đã bắt giữ được Kháng A L; còn C, S và một người nam giới khác bỏ trốn.

Hành vi nêu trên của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về các chất ma túy.

Từ hành vi phạm tội trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo L đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Bị cáo L đã có hành vi mua bán 1.839,51 gam Heroine với mục đích tìm kiếm lợi nhuận thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố đối bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nguyên nhân, động cơ, mục đích bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ việc háms lợi từ việc mua bán ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên. Bị cáo là con út trong gia đình có 02 anh chị em được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11 ở nhà làm nông nghiệp, bị cáo chưa có vợ, con. Ngày 31/12/2021 bị Công an huyện Mường Chà (cũ), tỉnh Điện Biên, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác. Ngày 20/7/2023 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M (cũ), tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi Tổ chức, xúi dục, lôi kéo người khác gây thương tích. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], thì bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt vừa mang tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo và tính khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 của Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Kháng A D có mặt tại phiên tòa trình bày, ông và bị cáo có mối quan hệ cha con, chiếc xe máy biển kiểm soát V1-106.09, đăng ký vào tháng 10/2022, đứng tên đăng ký chủ xe tên ông Kháng A D, là tiền của ông D mua chiếc xe này để làm phương tiện đi lại, bị cáo L mang xe đi mua bán ma túy ông không biết, ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho ông vì là phương tiện đi lại của gia đình.

[8] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 1.833,81 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 06 phần vỏ giấy bạc mặt ngoài được dán kín bằng băng dính trong suốt, 01 túi nilon màu xanh còn lại sau giám định, các mảnh nilon màu trắng, giấy chống ẩm màu trắng, màu vàng (dùng để gói vật chứng ban đầu) cùng các hộp niêm phong, 01 chiếc áo khoác màu xám, đã cũ đã qua sử dụng là vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax màu xám, mặt sau điện thoại bị vỡ bên trong có sim số 0969389805, đã cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, thu giữ của Kháng A L, bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE α ; màu sơn: đen, xanh, bạc; số máy: JA 39E-2675859; số khung: RLHJA392XNY178871; biển kiểm soát 27V1-106.09; dung tích xi lanh 109 cm³; sản xuất năm 2022; xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong, kèm theo chìa khoá xe, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, tuy nhiên chiếc xe này không phải tài sản của bị cáo mà là tài sản của bố bị cáo là ông Kháng A D. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và ông D đều khai bị cáo tự lấy xe của ông D mang đi mua, bán ma túy, ông D không biết việc này, bị cáo không trao đổi, bàn bạc hay xin phép ông D. Vì vậy HĐXX trả lại cho ông Kháng A D; Địa chỉ: Bản H 2, xã N, tỉnh Điện Biên là phù hợp.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với Giàng A C, khoảng 25 tuổi, trú tại bản Kết Tinh, xã Mường Pồn, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả tại bản Kết Tinh, xã Mường Pồn, tỉnh Điện Biên không có người nào có họ tên là Giàng A C nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết trong vụ án.

Đối với người đàn ông giới thiệu tên S người đàn ông mua ma túy. Do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết trong vụ án.

Kết quả điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại 0347.828.649 là của ông Nguyễn Tích, sinh ngày 10/11/1959, thôn Nam Sơn, xã Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan điều tra đã cho bị cáo nhận dạng qua ảnh, kết quả bị cáo xác nhận ông Tích không phải là người nam giới tên S đã mua ma túy của bị cáo không có căn cứ để xác định Nguyễn Tích liên quan đến vụ án, nên không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Kháng A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Kháng A L 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* *Tịch thu tiêu hủy:*

- 1.833,81 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 06 phần vỏ giấy bạc mặt ngoài được dán kín bằng băng dính trong suốt, 01 túi nilon màu xanh còn lại sau giám định, các mảnh nilon màu trắng, giấy chống ẩm màu trắng, màu vàng (dùng để gói vật chứng ban đầu) cùng các hộp niêm phong, 01 chiếc áo khoác màu xám, đã cũ đã qua sử dụng.

* *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:* 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax màu xám, mặt sau điện thoại bị vỡ bên trong có sim số 0969389805, đã cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, thu giữ của Kháng A L.

* *Trả lại cho ông Kháng A D, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Bản H 2, xã N, tỉnh Điện Biên:* 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE α ; màu sơn: đen, xanh, bạc; số máy: JA 39E-2675859; số khung: RLHJA392XNY178871; biển kiểm soát 27V1-106.09; dung tích xi lanh 109 cm³; sản xuất năm 2022; xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy bên trong, kèm theo chìa khoá xe.

(Theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của

mình lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/5/2026)/.

Nơi nhận:

- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm VKSNDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên (PV06)
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân Tối cao;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thanh Thủy